

PHỤ LỤC 04 - BIỂU PHÍ THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ TPBANK

(Có hiệu lực từ ngày 15/11/2025)

STT	Loại phí	Mức phí (đã bao gồm Thuế GTGT)		Mức phí tối thiểu
1	Phí phát hành thẻ	- Thẻ TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit Thẻ Chính thứ nhất & Thẻ Phụ thứ nhất - Thẻ TPBank Visa Mplus thứ nhất - Thẻ TPBank Mastercard GOMO thứ nhất	Miễn phí	
		Thẻ TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus/Mplus, Visa Debit từ Thẻ thứ hai trở đi và Thẻ Phụ	- Hạng chuẩn: 55.000 VND - Hạng Vàng: 55.000 VND - Hạng Platinum: 199.000 VND	
		Thẻ TPBank Mastercard GO từ Thẻ thứ hai trở đi		
		Thẻ Chính Mastercard GO thứ nhất	Miễn phí	
2	Phí thay thế thẻ (cong, gãy, thất lạc)	Thẻ TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	99.000 VND	
		Thẻ Mastercard GO	99.000 VND	
		Thẻ TPBank Mastercard GOMO	33.000 VND	
3	Phí gia hạn thẻ	Thẻ TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	99.000 VND	
		Thẻ Mastercard GO		
		Thẻ TPBank Visa MPlus, TPBank Mastercard GOMO	Miễn phí	

STT	Loại phí	Mức phí (đã bao gồm Thuế GTGT)		Mức phí tối thiểu
4	Phí dịch vụ chuyển phát nhanh đến địa chỉ KH (*)	Thẻ TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	22.000 VND	
		Thẻ Mastercard GO		
5	Phí thường niên	TPBank Visa Cashfree	Thẻ Chính	- Hạng Chuẩn: 99.000 VND - Hạng Vàng: 199.000 VND - Hạng Platinum: 299.000 VND
			Thẻ Phụ	- Hạng Chuẩn: 55.000 VND - Hạng Vàng: 55.000 VND - Hạng Platinum: 199.000 VND
		TPBank Visa MPlus	Thẻ Chính	Miễn phí
		TPBank Visa Plus	Thẻ chính	99.000 VND

STT	Loại phí	Mức phí (đã bao gồm Thuế GTGT)			Mức phí tối thiểu
			Thẻ Phụ	55.000 VND	
		TPBank Visa Debit	Thẻ Chính	- Hạng Chuẩn: 100.000 VND - Hạng Vàng: 200.000 VND	
			Thẻ Phụ	50.000 VND	
		Mastercard GO	Thẻ Chính	99.000 VND	
		TPBank Mastercard GOMO	Thẻ Chính	Miễn phí	
6	Phí cấp lại PIN/ ePIN				
	- Yêu cầu qua TPBank eBank	Miễn phí			
	- Yêu cầu qua kênh khác với thẻ Visa	33.000 VND			
	- Yêu cầu qua kênh khác với thẻ Mastercard	33.000 VND			
7	Phí tra soát (chỉ thu khi KH khiếu nại sai)	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit, TPBank Visa MPlus	220.000 VND		

STT	Loại phí	Mức phí (đã bao gồm Thuế GTGT)		Mức phí tối thiểu
		Mastercard GO, TPBank Mastercard GOMO		
8	Phí rút tiền mặt tại VTM/ATM			
	- Tại VTM/ATM TPBank	Miễn phí		
	- Tại ATM Ngân hàng khác ở Việt Nam	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	Miễn phí	
		Mastercard GO	3.300 VND	
	- Tại ATM Ngân hàng khác ngoài Việt Nam	TPBank Visa CashFree	Hạng Chuẩn/Vàng: 3.19%	33.000 VND
			Hạng Platinum: 2.49%	
		TPBank Visa Plus	3.19%	
		Visa Debit	3.19%	
		Mastercard GO	4%	100.000 VND
9	Phí in sao kê tài khoản tại ATM	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	11.000 VND	
		Mastercard GO		
10	Phí vấn tin tài khoản tại ATM			

STT	Loại phí	Mức phí (đã bao gồm Thuế GTGT)		Mức phí tối thiểu
	Tại ATM TPBank	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	Miễn phí	
		Mastercard GO		
	Tại ATM Ngân hàng khác	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	11.000 VND	
		Mastercard GO		
11	Phí giao dịch khác tại ATM	Miễn phí		
12	Phí chuyển đổi giao dịch ngoại tệ (tính theo tỷ giá của tổ chức Visa, Mastercard tại thời điểm giao dịch)	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit, TPBank Visa MPlus	3.3%/ giá trị giao dịch	
		Mastercard GO, TPBank Mastercard GOMO		
13	Phí quản lý giao dịch VND tại các ĐVCNT nước ngoài	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit, TPBank Visa MPlus	1.1%/ giá trị giao dịch	11.000 VND
		Mastercard GO, TPBank Mastercard GOMO		
14	Phí xử lý các giao dịch quốc tế đặc biệt	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit, TPBank Visa MPlus	5.500 VND/ giao dịch	
		Mastercard GO, TPBank Mastercard GOMO		

STT	Loại phí	Mức phí (đã bao gồm Thuế GTGT)		Mức phí tối thiểu
15	Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit	88.000 VND	
		Mastercard GO		
16	Phí xác nhận thông tin thẻ	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, Visa Debit, TPBank Visa MPlus	55.000 VND	
		Mastercard GO, TPBank Mastercard GOMO		
17	Phí tất toán thẻ trong vòng 12 tháng kể từ ngày mở	TPBank Visa CashFree, TPBank Visa Plus, TPBank Visa Mplus	- Hạng Chuẩn/ Vàng: 55.000 VND - Hạng Platinum: Miễn phí - Thẻ TPBank Visa MPlus: Miễn phí thẻ thứ nhất (**)	
		Mastercard GO	55.000 VND	
		Thẻ TPBank Mastercard GOMO	Miễn phí	
18	Phí rút tiền mặt tại VTM/ATM đối với Chủ thẻ quốc tế của Ngân hàng nước ngoài	Các loại thẻ VISA	- Số tiền KH rút nhỏ hơn 5.000.000 VND: 55.000 VND - Số tiền KH rút từ 5.000.000 VND trở lên : 3.08%/ giá trị giao dịch	77.000 VND
		Các loại thẻ Mastercard	3.3%/ giá trị giao dịch	

(*) Phí dịch vụ chuyển phát: là phí TPBank thu hộ đơn vị chuyển phát

(**) Phí thu từ thẻ thứ 2 trở đi